

BÀI TẬP CHƯƠNG 3 – KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

Bài 3.1: *Tại công ty Minh Hà nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, trong tháng 5 có tài liệu:*

1. Ngày 08/05 mua 1 TSCĐ hữu hình sử dụng ở bộ phận sản xuất, theo HĐ GTGT giá mua 50.000.000đ, thuế GTGT 10%, chưa thanh toán cho người bán. Chi phí vận chuyển chi bằng tiền mặt: 210.000đ (gồm thuế GTGT 5%). Tài sản này do nguồn vốn đầu tư XDCB đài thọ.
2. Ngày 18/05 mua 1 TSCĐ hữu hình sử dụng ở bộ phận bán hàng, theo HĐ GTGT có giá mua 60.000.000đ, thuế GTGT 10%, tiền chưa thanh toán. Chi phí lắp đặt phải trả là: 2.500.000đ (trong đó thuế GTGT 300.000đ). Tài sản này do quỹ đầu tư phát triển tài trợ theo nguyên giá.
3. Ngày 20/05 mua 1 TSCĐ hữu hình sử dụng ở nhà trẻ công ty, theo HĐ GTGT có giá mua là 20.000.000đ, thuế GTGT 10%, đã thanh toán bằng tiền mặt. Chi phí vận chuyển chi bằng tiền mặt: 210.000đ (trong đó thuế GTGT 10.000đ). Tài sản này do quỹ phúc lợi đài thọ.
4. Ngày 25/05 mua 1 TSCĐ hữu hình sử dụng ở bộ phận quản lý doanh nghiệp, theo HĐ GTGT có giá mua là 150.000.000đ, thuế GTGT 10%, tiền chưa thanh toán cho người bán. Lệ phí trước bạ chi bằng tiền mặt: 1.500.000đ. Đã vay dài hạn để thanh toán đủ.

Yêu cầu:

- *Thực hiện bút toán liên quan các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên.*
- *Hãy xác định các chứng từ kế toán sử dụng làm căn cứ ghi nhận các nghiệp vụ trên.*

Bài giải

1. Ngày 08/05		2. Ngày 18/05	
Nợ TK 211:	50.000.000	Nợ TK 211:	60.000.000
Nợ TK 133:	5.000.000	Nợ TK 133:	6.000.000
Có TK 331:	55.000.000	Có TK 331:	66.000.000
Nợ TK 211:	200.000	Nợ TK 211:	2.200.000
Nợ TK 133:	10.000	Nợ TK 133:	300.000
Có TK 111:	210.000	Có TK 331:	2.500.000
Nợ TK 441:	50.200.000	Nợ TK 414:	62.200.000
Có TK 411:	50.200.000	Có TK 411:	62.200.000

3. Ngày 20/05		4. Ngày 25/05	
Nợ TK 211:	22.000.000	Nợ TK 211:	150.000.000
Có TK 111:	22.000.000	Nợ TK 133:	15.000.000
Nợ TK 211:	210.000	Có TK 331: 165.000.000	
Có TK 111:	210.000	Nợ TK 211:	1.500.000
Nợ TK 4312:	22.210.000	Có TK 3339	1.500.000
Có TK 4313:	22.210.000	Nợ TK 3339:	1.500.000
		Có TK 111:	1.500.000
		Nợ TK 331:	165.000.000
		Có TK 341: 165.000.000	

Bài 3.2: *Tại công ty SX-TM Thành Công nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, trong tháng 07 có tài liệu sau:*

Số dư đầu tháng: TK 2412: 256.000.000đ (xây dựng nhà kho

A) Nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong tháng:

1. Ngày 16/07 xuất kho vật liệu 50.000.000đ và công cụ dụng cụ 5.000.000đ đưa vào xây dựng nhà kho A.
2. Ngày 18/07 chi tiền mặt để xây dựng nhà kho A: 10.000.000đ.
3. Ngày 22/07 cuối tháng quá trình xây dựng nhà kho A hoàn thành, chi phí xây dựng phải trả cho công ty K là 66.000.000đ (trong đó thuế GTGT 6.000.000đ), TSCĐ được bàn giao đưa vào sử dụng, giá quyết toán được duyệt bằng 95% chi phí thực tế, 5% vượt mức không tính vào nguyên giá (do doanh nghiệp chịu tính vào giá vốn hàng bán trong kỳ). Tài sản này được hình thành từ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản.
4. Ngày 26/07 chuyển khoản thanh toán tiền mua phần mềm máy tính về quản trị sản xuất là 80.000.000đ.

Yêu cầu: *Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh nói trên.*

Bài giải

1. Ngày 16/07		2. Ngày 18/07	
Nợ TK 2412:	55.000.000	Nợ TK 2412:	10.000.000
Có TK 152:	50.000.000	Có TK 111:	10.000.000
Có TK 153:	5.000.000		

3. Ngày 22/07	
Nợ TK 2412:	60.000.000
Nợ TK 133:	6.000.000
Có TK 331:	66.000.000

Nợ TK 211: 361.950.000 = 381.000.000 x 95%

Nợ TK 632: 19.050.000 = 381.000.000 x 5%

Có TK 2412: 381.000.000 = 256.000.000 + 55.000.000 + 10.000.000 + 60.000.000

Nợ TK 441: 361.950.000

Có TK 411: 361.950.000

4. Ngày 26/07

Nợ TK 2135: 80.000.000

Có TK 112: 80.000.000

Bài 3.3: *Tại công ty thương mại Nhật Minh nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, có tình hình giảm TSCĐ trong tháng 6 như sau:*

1. Ngày 15/06 thanh lý 1 nhà kho dự trữ hàng hóa, có nguyên giá 158.400.000đ, thời gian sử dụng 12 năm, đã trích khấu hao 152.000.000đ.

Chi phí thanh lý gồm:

- Lương: 2.000.000đ
- Trích theo lương: 380.000đ
- Công cụ dụng cụ: 420.000đ
- Tiền mặt: 600.000đ

Thu nhập thanh lý bán phế liệu thu ngay bằng tiền mặt 1.800.000đ.

2. Ngày 25/06 bán thiết bị đang sử dụng ở bộ phận bán hàng có nguyên giá 24.000.000đ, đã hao mòn lũy kế 6.000.000đ, thời gian sử dụng 2 năm. Chi phí tân trang trước khi bán 500.000đ trả bằng tiền mặt. Giá bán chưa thuế 5.800.000đ, thuế GTGT 10%, đã thu bằng tiền mặt.
3. Ngày 26/06 chuyển khoản mua 1 xe hơi sử dụng ở bộ phận quản lý doanh nghiệp có giá chưa thuế 296.000.000đ, thuế GTGT 10%, thời gian sử dụng 5 năm. Lệ phí trước bạ 1.000.000đ thanh toán bằng tiền tạm ứng. Tiền môi giới 3.000.000đ trả bằng tiền mặt.

Yêu cầu: *Định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên.*